

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Đê sông An Lão (đoạn Vạn Long - Vạn Khánh - Trà Cong)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/08/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022;

Căn cứ Văn bản số 1036/UBND-KT ngày 01/03/2013 của UBND tỉnh về việc đầu tư xây dựng công trình Đê sông An Lão (đoạn Vạn Long - Vạn Khánh - Trà Cong);

Theo Quyết định số 2857/QĐ-UBND ngày 24/08/2022 của UBND huyện An Lão về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công Chương trình MTQG năm 2022;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 198/BC-SKHĐT ngày 10/4/2023, ý kiến thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 693/SNN-QLXDCT ngày 16/3/2023 và đề nghị của UBND huyện An Lão tại Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 21/03/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đê sông An Lão (đoạn Vạn Long - Vạn Khánh - Trà Cong), với nội dung chính như sau:

I. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

1. Tên dự án: Đê sông An Lão (đoạn Vạn Long - Vạn Khánh - Trà Cong).

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

3. Chủ đầu tư: UBND huyện An Lão.

4. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng tuyến đê bảo vệ trực tiếp khu dân cư, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, bảo vệ đất sản xuất nông nghiệp, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, và định hướng quy hoạch khu dân cư, đảm bảo phát triển toàn diện, bền vững các lĩnh vực kinh tế, xã hội và nông thôn mới góp phần giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 theo chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng tuyến đê và công trình trên tuyến bờ tả sông An Lão đoạn từ giáp đê đã xây dựng năm 2021 tại cầu Gò Gài về phía hạ lưu dọc theo tuyến sông An Lão và tuyến sông Con với tổng chiều dài 1.817,8 m.

*** Phương án thiết kế cơ sở:**

- Tuyến công trình: Tuyến đê dọc theo các tuyến sông bảo vệ khu dân cư và đất sản xuất điểm đầu kết nối với tuyến đê hiện trạng, điểm cuối kết nối với đường bê tông nông thôn.

- Kích thước công trình:

- + Chiều dài tuyến đê: 1.817,8 m;
- + Cao trình đỉnh đê: +(21,90÷20,70)m;
- + Cao trình chân đê: +(18,30÷16,68)m;
- + Cao trình đỉnh kè: +(18,30÷18,20)m;
- + Cao trình chân kè: +(14,30÷14,20)m;
- + Bề rộng mặt đê: 4,0 m;
- + Hệ số mái đê phía sông: $m = 2,0$;
- + Hệ số mái đê phía đồng: $m = 1,5$.

- Kết cấu công trình:

- + Thân đê đắp đất đầm chặt $K = 0,95$.

+ Mái phía sông gia cố bằng bê tông tấm lát kích thước (45x45x12)cm, đệm dăm (2x4) dày 10 cm, lót vải địa kỹ thuật trong khung giằng bê tông cốt thép

M200 đá (1x2) kích thước (25x30)cm; cắt nhịp dài 11,65 m bằng bao tải nhựa đường. Riêng đoạn mái phía sông Con đoạn từ Km 0+100,4 đến Km 0+578,05 dài 477,65 m trồng cỏ bảo vệ. Chân khay bằng bê tông cốt thép M200 liên kết với dầm mái, bên ngoài xếp đá hộc chống xói.

- + Mái đê phía đồng trồng cỏ bảo vệ.

+ Mặt đê đổ bê tông đá (2x4) M250 dày 18 cm, bên dưới lót nilon, tại một số vị trí kết nối giao thông.

- Công trình trên tuyến: Xây mới 07 công tiêu D1000mm, kết cấu bê tông, bê tông cốt thép.

(Chi tiết nội dung và quy mô đầu tư xây dựng dự án theo như hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi do Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và xây dựng Nguyễn Phú lập, được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định thẩm định tại Văn bản số 693/SNN-QLXDCT ngày 16/3/2023)

7. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và xây dựng Nguyễn Phú.

Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Ngô Văn Phê.

8. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: Xã An Hoà, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.
- Diện tích đất sử dụng: 4,35 ha.

9. Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn; dự án nhóm C; công trình cấp IV.

10. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế hai bước.

- Danh mục Quy chuẩn, Tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo như hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đê sông An Lão (đoạn Vạn Long - Vạn Khánh - Trà Cong) do Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và xây dựng Nguyên Phú lập, được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định thẩm định tại Văn bản số 693/SNN-QLXDCT ngày 16/3/2023.

11. Tổng mức đầu tư dự án: 28.329.149.000 đồng (Hai mươi tám tỷ, ba trăm hai mươi chín triệu, một trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

Trong đó:

| | | | |
|----------------------------------|---|----------------|-------|
| - Chi phí xây dựng | : | 16.348.054.000 | đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án | : | 449.274.000 | đồng; |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng | : | 1.279.799.000 | đồng; |
| - Chi phí khác | : | 312.351.000 | đồng; |
| - Chi phí GPMB | : | 8.000.000.000 | đồng; |
| - Chi phí dự phòng | : | 1.939.671.000 | đồng. |

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022 - 2024.

13. Nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư công.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện việc lập, thẩm định phương án bồi thường, GPMB theo quy định và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trước khi phê duyệt dự án. Về chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, chủ đầu tư tự thực hiện theo Văn bản số 1036/UBND-KT ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh.

16. Nội dung khác:

- Trước khi triển khai thực hiện bước tiếp theo của dự án, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định thẩm định tại Văn bản số 693/SNN-QLXDCT ngày 16/3/2023.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm cập nhật các thông tin báo cáo của dự án vào Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ.

II. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đê sông An Lão (đoạn Vạn Long - Vạn Khánh - Trà Cong): Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. UBND huyện An Lão chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện An Lão và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCTTT N. T. Thanh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**Dự án: Đê sông An Lão (đoạn Vạn Long - Vạn Khánh - Trà Cong)***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh)*

| TT | Tên gói thầu | Giá gói thầu (1.000 đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|-----------|--|----------------------------------|------------------|------------------------------------|--------------------------------------|--|----------------------|-------------------------------------|
| 1 | Tư vấn Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán | 382.381 | Vốn đầu tư công | Chỉ định thầu | Thương thảo hợp đồng | Quý II/2023 | Trọn gói | 90 ngày |
| 2 | Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán | 56.728 | | Chỉ định thầu | Thương thảo hợp đồng | Quý II/2023 | Trọn gói | 30 ngày |
| 3 | Tư vấn lập HSMT và phân tích, đánh giá HSDT gói thầu thi công xây dựng | 54.275 | | Chỉ định thầu | Thương thảo hợp đồng | Quý II/2023 | Trọn gói | 60 ngày |
| 4 | Tư vấn giám sát thi công xây dựng | 400.364 | | Chỉ định thầu | Thương thảo hợp đồng | Quý II/2023 | Trọn gói | Theo thời gian thi công |
| 5 | Bảo hiểm xây dựng công trình | 163.481 | | Chỉ định thầu | Thương thảo hợp đồng | Quý II/2023 | Trọn gói | Theo thời gian thi công |

| TT | Tên gói thầu | Giá gói thầu (1.000 đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|--|--|---|-----------------|-----------------------------|-------------------------------|---|---------------|------------------------------|
| 6 | Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình | 17.537.424 (Trong đó: - Chi phí xây dựng: 16.348.054 - Chi phí dự phòng khối lượng phát sinh 5%: 817.403 - Chi phí dự phòng trượt giá 2,275%: 371.967) | Vốn đầu tư công | Đấu thầu rộng rãi qua mạng | Một giai đoạn, một túi hồ sơ | Quý II/2023 | Trọn gói | 450 ngày |
| Tổng cộng giá trị các gói thầu: 18.594.653.000 đồng (Mười tám tỷ, năm trăm chín mươi bốn triệu, sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng) | | | | | | | | |

Giá trị các gói thầu được lập theo kết quả tổng hợp trên cơ sở kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại Văn bản số 693/SNN-QLXDCT ngày 16/03/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định; khi triển khai thực hiện Chủ đầu tư có trách nhiệm cập nhật lại giá các gói thầu (bước thiết kế bản vẽ thi công – dự toán) theo quy định hiện hành trước khi triển khai tổ chức lựa chọn nhà thầu.